TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST.
Ngày 03/11/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Mai Thanh Chúc.

- Ông Lê Văn Đáng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đầy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS, ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 16 tháng 3 năm 2003, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp Ba, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1979 và bà Huỳnh Thị X, sinh năm 1976; vợ tên Thạch Thị Mỹ Á, sinh năm 2006; anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 26/5/2023 đến ngày 01/6/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

- Chị Võ Thị Kim D, sinh ngày 25/11/1994. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

- Anh Trần Huỳnh Phú T, sinh ngày 02/5/1998. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- Một gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 384/M ghi ngày 30/5/2023 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng K Công an tỉnh T và các chữ ký tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Mạnh P1 (bên trong có: Tinh thể màu trắng là ma túy sau giám định có khối lượng 0,3628 gam, do đã sử dụng 0,0208 gam phục vụ giám định).
- Một túi ny lon trong suốt có viền màu đỏ, kích thước 4 x 3,2 cm;
- Một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET, kích thước 9 x 5,6 x 2,3 cm.
- Một giấy bạc kích thước 8,1 x 3 cm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người sử dụng ma tuý, do có nhu cầu sử dụng ma tuý, vào khoảng 09 giờ ngày 26/5/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô từ nhà đến thành phố T tìm mua ma tuý sử dụng. Khi đến khu vực thuộc phường G, thành phố T bị cáo điện thoại cho một người đàn ông tên B (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mua 500.000 đồng ma tuý đá thì người đàn ông này hướng dẫn chạy vào hẻm "nghĩa trang cũ" đứng đợi. Khi đến địa điểm hướng dẫn, bị cáo gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi đưa cho bị cáo 05 túi nylon bên trong có chứa chất ma tuý được hàn kín và bị cáo đưa 500.000 đồng cho người đàn ông này.

Sau đó, bị cáo cất giấu số ma tuý vào trong bao thuốc lá nhãn hiệu Jet rồi bỏ vào túi quần sọt bên trái, điều khiển xe chạy về nhà tại ấp B, xã M, huyện C. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, chị Võ Thị Kim D, ngụ ấp B, xã M, huyện C điện thoại nhờ bị cáo chở chị đi thị trấn C để khám thai, bị cáo đồng ý. Khi đi đến nhà chị D, bị cáo vẫn mang theo số ma tuý vừa mua được và cây nỏ thủy tinh bên trong còn một ít ma túy mà bị cáo sử dụng trước đó chưa hết, cất giấu trong túi quần.

Tại nhà chị D, bị cáo gặp và mượn xe của anh Trần Huỳnh Phú T ngụ ấp B, xã M, huyện C để chở chị D đi khám thai. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo chở chị D quay trở về nhà, khi về đến nhà, chị D mệt nên vào trong phòng nằm nghỉ, còn bị cáo ngồi nói chuyện với T ở trong nhà trước. Trong lúc nói chuyện, bị cáo lấy trong túi quần ra bao thuốc lá hiệu Jet có chứa 05 túi ma tuý để trên bàn nhựa rồi lấy cây nỏ thủy tinh có chứa chất ma tuý ra để sử dụng. Trong lúc sử dụng, bị cáo có đưa cho T thì T cầm lấy hút được một hơi, lúc này T nghe điện thoại rồi đi về nhà, bị cáo ở lại một mình sử dụng hết ma túy trong nỏ thủy tinh rồi ném bỏ cây nỏ thủy tinh ở khu vực đồng ruộng phía sau nhà chị D (không truy tìm được), bị cáo tiếp tục vào nhà chị D ngồi ở vị trí cũ hút thuốc lá. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì lực lượng Công an huyện C đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo đang cất giấu 05 túi ma túy trong bao thuốc lá hiệu Jet đang để trên bàn trước mặt bị cáo đang ngồi. Cơ quan điều tra tiến hành tạm giữ, niêm phong 05

túi nylon trong suốt được hàn kín, có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma tuý để phục vụ giám định.

Quá trình làm việc, bị cáo thừa nhận tinh thể màu trắng chứa trong 05 túi nylon Cơ quan điều tra tạm giữ là chất ma tuý, bị cáo cất giấu để tàng trữ sử dụng.

Kết luận giám định số: 384/KL-KTHS, ngày 30/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 05 (năm) túi nylon được niêm phong gửi giám định là Ma tuý; loại: Methamphetamine; tổng khối lượng: 0,3836 gam.

Kết quả kiểm tra chất ma tuý trong cơ thể bị cáo dương tính với chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Ngày 01/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Đối với chị Võ Thị Kim D là chủ nhà nơi phát hiện bị cáo tàng trữ sử dụng trái phép chất ma tuý. Tại thời điểm trên, chị D đang nằm nghỉ trong phòng, việc bị cáo cất giấu, tàng trữ, sử dụng ma tuý trong nhà của chị thì chị D không biết nên không đặt ra xử lý.

Đối với anh Trần Huỳnh Phú T là người có tham gia sử dụng ma tuý cùng với bị cáo, anh T không có hùn tiền, không có bàn bạc trước với bị cáo để mua hay cất giấu, tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng nên không xử lý.

Đối với người đàn ông tên B bán ma tuý cho bị cáo, do bị cáo khai không rõ họ tên địa chỉ cụ thể nên không mời làm việc được, khi nào làm việc được có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của bị cáo cho Trần Huỳnh Phú T hút ma túy thì T chỉ hút một hơi rồi đi về, khi bắt quả tang không có mặt T tại hiện trường cũng không thu giữ được bộ D1 sử dụng trái phép chất ma túy, do bị cáo hút hết ma túy trong nỏ thủy tinh và ném bỏ. Đến ngày 12/6/2023 mới làm việc anh T nên không kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của anh T được. Do đó, không đủ cơ sở để xử lý bị cáo về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKS-HS, ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 26/5/2023 bị cáo điều khiển xe mô tô đến khu vực phường G, thành phố T mua 05 túi ma tuý với giá 500.000 đồng của một người đàn ông tên B (không rõ họ tên, địa chỉ), rồi cất giấu vào trong bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, để trong túi quần mục đích để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đang cất giấu 05 túi ma túy trong bao thuốc lá và để trên bàn trước mặt bị cáo đang ngồi nhà trước của chị

Võ Thị Kim D ngụ ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì bị lực lượng Công an huyện C kiểm tra phát hiện bắt quả tang, tạm giữ niêm phong 05 túi ma túy gửi giám định.

Bị cáo thống nhất kết luận giám định số: 384/KL-KTHS ngày 30/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 05 (năm) túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma tuý; loại: Methamphetamine; tổng khối lượng: 0,3836 gam (BL 57).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận số ma túy nêu trên là do bị cáo mua đem về mục đích tàng trữ sử dụng. Các tờ tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B1 đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 năm đến 02 năm tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã Tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,3836 gam, nguồn gốc ma túy là do bị cáo mua đem về tàng trữ để sử dụng, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cãi và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và tài liệu cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người sử dụng ma tuý, do có nhu cầu sử dụng ma tuý, vào khoảng 09 giờ ngày 26/5/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô từ nhà đến thành phố T tìm mua ma tuý sử dụng. Khi đến khu vực thuộc phường G, thành phố T bị cáo điện thoại cho một người đàn ông tên B (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mua 500.000 đồng ma tuý đá thì người đàn ông này hướng dẫn chạy vào hẻm "nghĩa trang cũ" đứng đợi. Khi đến địa điểm hướng dẫn, bị cáo gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi đưa cho bị cáo 05 túi nylon bên trong có chứa chất ma tuý được hàn kín và bị cáo đưa 500.000 đồng cho người đàn ông này.

Sau đó, bị cáo cất giấu số ma tuý vào trong bao thuốc lá nhãn hiệu Jet rồi bỏ vào túi quần sọt bên trái, điều khiển xe chạy về nhà tại ấp B, xã M, huyện C. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, chị Võ Thị Kim D, ngụ ấp B, xã M, huyện C điện thoại nhờ bị cáo chở chị đi thị trấn C để khám thai, bị cáo đồng ý. Khi đi đến nhà chị D, bị cáo vẫn mang theo số ma tuý vừa mua được và cây nỏ thủy tinh bên trong còn một ít ma túy mà bị cáo sử dụng trước đó chưa hết, cất giấu trong túi quần.

Tại nhà chị D, bị cáo gặp và mượn xe của anh Trần Huỳnh Phú T ngụ ấp B, xã M, huyện C để chở chị D đi khám thai. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo chở chị D quay trở về nhà, khi về đến nhà, chị D mệt nên vào trong phòng nằm nghỉ, còn bị cáo ngồi nói chuyện với T ở trong nhà trước. Trong lúc nói chuyện, bị cáo lấy trong túi quần ra bao thuốc lá hiệu Jet có chứa 05 túi ma tuý để trên bàn nhựa rồi lấy cây nỏ thủy tinh có chứa chất ma tuý ra để sử dụng. Trong lúc sử dụng, bị cáo có đưa cho T thì T cầm lấy hút được một hơi, lúc này T nghe điện thoại rồi đi về nhà, bị cáo ở lại một mình sử dụng hết ma túy trong nỏ thủy tinh rồi ném bỏ cây nỏ thủy tinh ở khu vực đồng ruộng phía sau nhà chị D (không truy tìm được), bị cáo tiếp tục vào nhà chị D ngồi ở vị trí cũ hút thuốc lá. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì lực lượng Công an huyện C đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo đang cất giấu 05 túi ma túy trong bao thuốc lá hiệu Jet đang để trên bàn trước mặt bị cáo đang ngồi. Cơ quan điều tra tiến hành tạm giữ, niêm phong 05 túi nylon trong suốt được hàn kín, có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma tuý để phục vụ giám định.

Bị cáo khai nhận tinh thể màu trắng chứa trong 05 túi nylon mà Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ là chất ma tuý, bị cáo cất giấu tàng trữ ma túy để sử dụng.

Kết luận giám định số: 384/KL-KTHS ngày 30/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 05 (năm) túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma tuý; loại: Methamphetamine; tổng khối lượng: 0,3836 gam.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Bản thân bị cáo đã sử dụng ma túy nhiều lần nên bị nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo mua ma tuý của người tên B đem về tàng trữ mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện C đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người thân của bị cáo có công cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Bị cáo nhận thức và biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, do nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp pháp luật, đi mua ma túy đem về sử dụng một cách công khai, qua đó thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với một gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 384/M ghi ngày 30/5/2023 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng K Công an tỉnh T và các chữ ký tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Mạnh P1 (bên trong có: Tinh thể màu trắng là ma túy sau giám định có khối lượng 0,3628 gam, do đã sử dụng 0,0208 gam phục vụ giám định). Đây là chất ma túy, cấm lưu hành.

- Đối với vật chứng: Một túi ny lon trong suốt có viền màu đỏ, kích thước 4 x 3,2 cm; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET, kích thước 9 x 5,6 x 2,3 cm và 01 giấy bạc kích thước 8,1 x 3 cm. Bị cáo sử dụng làm công cụ cất giấu, sử dụng ma túy.

Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26 tháng 5 năm 2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Một gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 384/M ghi ngày 30/5/2023 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng K Công an tỉnh T và các chữ ký tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Mạnh P1 (bên trong có: Tinh thể màu trắng là ma túy sau giám định có khối lượng 0,3628 gam, do đã sử dụng 0,0208 gam phục vụ giám định).
- Một túi ny lon trong suốt có viền màu đỏ, kích thước 4 x 3,2 cm;
- Một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET, kích thước 9 x 5,6 x 2,3 cm.
- Một giấy bạc kích thước 8,1 x 3 cm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm